

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 2611.01 - 24/PLHD-TC/VAE

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua ngày 14/6/2005;
- Căn cứ vào Luật kiểm toán độc lập của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán ban hành theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 6/12/2012 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ vào Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 2410 về Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;
- Căn cứ Hợp đồng soát xét và kiểm toán số 0606.01-24/HĐ-TC/VAE ngày 06 tháng 6 năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội và Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hôm nay, ngày 26 tháng 11 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A : **CÔNG TY CP NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI**
Người đại diện : **Ông Tạ Kỳ Hưng**
Chức vụ : Giám đốc
Địa chỉ : Km01 – Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Phúc Đồng – Quận Long Biên – TP Hà Nội
Điện thoại : 024 38 750 394 Fax: 024.38.750.396
Mã số thuế : 0100106088
Tài khoản số : 1500001963
Tại ngân hàng : Chi nhánh Ngân hàng BIDV – CN Long Biên

BÊN B : **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**
Người đại diện : **Ông Trần Quốc Tuấn**
Chức vụ : Tổng Giám đốc
Địa chỉ : Tầng 11 - Toà nhà Sông Đà - Số 165 - Đường Cầu Giấy - Phường Dịch Vọng - Quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội
Điện thoại : 024 62 670 490/91/92/93 Fax: 024 62 670 494
Mã số thuế : 0101202228
Tài khoản số : 1200311001504 – Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Sở giao dịch



Cùng nhau thống nhất sửa đổi một số nội dung của Hợp đồng soát xét và kiểm toán số 0606.01-24/HĐ-TC/VAE ngày 06 tháng 6 năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội và Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam, như sau:

SỬA ĐỔI ĐIỀU 3: THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ DỊCH VỤ

Kết quả dịch vụ

Sau khi kết thúc công tác soát xét và kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A:

- + 08 (tám) bộ Báo cáo kết quả công tác soát xét về Báo cáo tài chính của Văn phòng và Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/6/2024 đã được soát xét bằng tiếng Việt;
- + 08 (tám) bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính của Văn phòng và Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bằng tiếng Việt;
- + 08 (tám) bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính của Văn phòng và Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bằng tiếng Anh;
- + 02 (hai) bộ Thư quản lý bằng tiếng Việt (nếu có), đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.

Báo cáo soát xét sẽ được lập bằng văn bản. Báo cáo soát xét gồm các nội dung theo quy định của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, pháp luật và quy định và các chuẩn mực khác có liên quan.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 700, số 705 và số 706, và các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo soát xét và báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

SỬA ĐỔI ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại Điều 1 và các nội dung được nêu trong hợp đồng là **164.000.000 VND** (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tư triệu đồng)

Mức phí dịch vụ trên chưa gồm thuế GTGT.

(Thuế GTGT sẽ được tính theo thuế suất từng lần xuất hóa đơn).

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Tất cả các điều khoản không được sửa đổi trong Phụ lục Hợp đồng này vẫn được áp dụng theo Hợp đồng soát xét và kiểm toán số 0606.01-24/HĐ-TC/VAE ngày 06 tháng 6 năm 2024;

Phụ lục này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng soát xét và kiểm toán số 0606.01-24/HĐ-TC/VAE ngày 06 tháng 6 năm 2024 và được lập thành 02 bản có giá trị ngang nhau, mỗi Bên giữ 01 bản.

Đại diện bên A

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH SỐ 2 HÀ NỘI



Tạ Kỳ Hưng

Đại diện bên B

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN
VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM



Trần Quốc Tuấn